

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2021/DS -PT**

Ngày 23/8/2021

V/v: “*Kiểm đòi bồi thường thiệt hại
do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị
xâm phạm*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nam

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Ngọc Hà

Ông Ma Ngọc Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Văn Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 11/2021/TLPT-DS ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc “*Kiểm đòi bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DS-ST, ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 15/2021/QĐ-PT, ngày 21 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Sầm Thị V**, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

2. Bị đơn: Ông **Hà Đức N**, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

3. Người làm chứng:

- Bà Ma Thị S, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt*.

- Ông Hà Công D, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt*.

- Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Sầm Thị V trình bày:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/01/2019, bà Sầm Thị V đi chơi đến khu vực nhà văn hóa Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Khi bà đang đứng ở bên lề đường bên trái nhà văn hóa (theo hướng đi xã P) thì có ông Hà Đức N, địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đi đến gần vị trí của bà cách khoảng 01 m, ông N nhả nước bọt về phía bà nhưng không trúng người. Sau đó, ông N tắt xe máy xuống xe đi bộ đến chỗ bà. Ông N dùng 2 tay kéo vai phải bà V đối diện với ông N rồi ông N nhả 02 lần nước bọt, một lần trúng vào mặt, một lần trúng vào người bà. Bà V nói với ông N “Tao có làm gì cho mày mà mày lại làm thế này với tao” và bà V nói với bà S “Bà S xem tôi không làm gì cho ông N mà ông N lại làm như thế này”. Bà S có nói lại với ông N “Sao bác lại làm như thế này”. Sau đó ông N dắt xe đi được khoảng 03 mét, ông N dừng xe đi bộ về phía bà, đứng phía sau lưng bà và đấm hai phát, 01 phát trúng vào đằng sau gáy, 01 phát trúng vào vai và trượt lên má phải của bà. Lúc đó do bà đang đi chơi nên cố gắng để không bị ngã sợ ảnh hưởng đến cháu nhưng sau khi sự việc xảy ra bà bị đau đầu, hoa mắt, chóng mặt. Sau khi đánh bà xong ông N đi ra chỗ dựng xe máy, ông N lại quay lại định đánh bà lần nữa thì được ông Hà Công D can ngăn nên ông N mới bỏ về. Còn bà V nhờ bà S và ông D lập biên bản.

Theo bà V nguyên nhân dẫn đến sự việc trên là do trước đây gia đình bà và gia đình ông N có tranh chấp nhau 01 thửa đất ở tại Thôn G, xã N, huyện C. Đến đầu năm 2018 ông N thuê máy xúc để xúc đất ở thửa đất đang có tranh chấp để lấp nền sân nhà văn hóa thôn nhưng bà ngăn cản không cho ông N làm. Có thể vì nguyên nhân trên ông N gây sự với bà, sự việc xảy ra ông N là người chủ động gây ra trước. Bà xác định bà không làm gì có lỗi với ông N, ông N là người sai, sau khi xảy ra sự việc ông N đã bị Công an xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Trước khi bị ông N đánh bà vẫn phụ giúp các con làm các công việc nhẹ như trông cháu, nấu cơm, quét nhà cho con, cháu. Sau khi bị ông N đánh bà nằm ở nhà một tháng mọi sinh hoạt của bà đều do các con chăm sóc phục vụ. Sau đó bà đã khởi kiện yêu cầu ông N bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm các khoản chi phí với số tiền là 10.000.000 đồng, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã xét xử, bản án đã có hiệu lực pháp luật, do bà không đi bệnh viện khám điều trị kịp thời nên không có căn cứ bồi thường thiệt hại cho bà.

Sau khi bị ông N nhả nước bọt bà lấy tay lau, rửa đi là sạch nên không mất khoản chi phí nào để hạn chế, khắc phục thiệt hại. Mọi sinh hoạt hàng ngày của bà vẫn diễn ra bình thường. Thời gian bà nằm ở nhà không lao động được bà không

yêu cầu ông N bồi thường khoản thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút vì bà tuổi cao bà chỉ phụ giúp gia đình các công việc nhẹ. Sau khi sự việc xảy ra đã làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà, làm cho bà xấu hổ với hàng xóm, bà luôn cảm thấy run sợ, lo lắng mỗi khi đi ra ngoài, bà sợ ông N lại đánh bà hoặc có hành động khác ảnh hưởng đến bản thân bà. Do vậy, bà V khởi kiện yêu cầu ông Hà Đức N bồi thường danh dự, nhân phẩm và uy tín cho bà số tiền là 10.000.000 đồng. Trong giai đoạn Tòa án hòa giải bà V yêu cầu số tiền 6.000.000 đồng, tại phiên tòa bà V yêu cầu số tiền 8.000.000 đồng, không yêu cầu ông N thực hiện thêm các nội dung khác.

Trong các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, bị đơn ông Hà Đức N trình bày:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/01/2019 ông có đi ăn cơm trưa ở nhà họ hàng đến khoảng 13 giờ ông điều khiển xe máy đi về nhà, khi đi qua khu vực nhà văn hóa Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Ông thấy bà Sầm Thị V đứng ở bên tay trái nhà văn hóa theo hướng ông đi và đang địu cháu trên lưng xem ô tô đổ đất ở sân nhà văn hóa thôn cùng bà S, ông D. Do ông và bà V có mâu thuẫn từ trước về việc tranh chấp đất đai, ông có đề nghị được cuốc đất ở thửa đất đang có tranh chấp ra đổ nền sân nhà văn hóa thôn nhưng do bà V ngăn cản nên ông không được làm nữa. Vì vậy, khi nhìn thấy bà V ông rất bức xúc, ông đã dừng xe lại bên tay trái cách vị trí bà V đứng 01 mét và nhổ nước bọt vào trước mặt bà V. Bà V có nói lại những lời nói thô tục “Mặt L.mày, mày muốn nhổ thì lên mỗ mả mày mà nhổ”. Khi bị bà V chửi ông quá bức tức ông tiếp tục nhổ lần thứ hai cũng vào trước mặt bà V cách 01 mét và dùng hai ngón tay trái chỉ vào đầu và vai bà V, ông không được đánh, gây thương tích cho bà V và cũng không nhổ nước bọt trúng người bà V. Sau đó ông đi được khoảng 05 mét ông quay lại được ông D và bà S can ngăn, sau đó ông đi về nhà, sự việc chấm dứt.

Sau khi sự việc xảy ra tháng 4/2019 Công an xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ông vì đã có hành vi cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác, phạt tiền 200.000 đồng. Ông đã chấp hành xong Quyết định và không có ý kiến gì. Ông xác định việc nhổ nước bọt nơi công cộng, chỗ đông người là sai nhưng ông không làm gì sai với bà V, vì ông nhổ nước bọt không trúng bà V, không đánh và không chửi bới gì bà V. Bà Sầm Thị V khởi kiện yêu cầu ông bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm ông không chấp nhận, không nhất trí bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bà Sầm Thị V. Ông xác định không có lỗi nên không thực hiện việc bồi thường thiệt hại.

Người làm chứng bà Ma Thị S trình bày: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/01/2019, bà gọi điện thoại cho ông H (người cùng thôn) ra nhà văn hóa của

thôn để xem xe đồ đất làm sân vui chơi thể thao cho nhân dân trong thôn. Khi bà ra đến nhà văn hóa thôn thì gặp bà Sầm Thị V (người cùng thôn) đang điệu cháu trên lưng chơi ở đường bê tông xem xe ô tô đồ đất, lúc đó có ông Hà Công D (cán bộ địa chính xây dựng Ủy ban nhân dân xã) cũng đến đó để xem xét đo đạc tuyến kênh mương của thôn. Bà cùng ông D và bà V đứng cùng nhau nói chuyện và xem ô tô đồ đất. Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì có ông Hà Đức N (người cùng thôn) đi xe máy đi qua thấy mọi người đứng ở đấy thì ông N đi chậm lại và bà nghe thấy có tiếng nhổ nước bọt, xong bà V quay ra bảo bà “Cứ mỗi lần gặp tôi thì ông N lại nhổ nước bọt như thế”, lúc đấy bà thấy ông N đi xe lên cách khoảng 05 đến 07m thì dừng xe máy lại và quay lại chỉ thẳng tay vào mặt bà V nói và nhổ nước bọt thẳng vào mặt bà V, bà S đứng ở đấy thấy vậy nên bảo “Bác già rồi không xử sự như thế đâu”, nhưng ông N không nói gì và đi ra chỗ ông D cách bà khoảng 03m để nói chuyện với ông D còn bà đi ra chỗ xe ô tô đồ đất cách chỗ ông N khoảng 20m để xem phần mương chuẩn bị làm thì lúc đó bà thấy ở trên đường có tiếng nói nhau to bà ngẩng đầu lên xem thì bà thấy ông N và bà V vẫn đang cãi nhau và bà thấy ông N có giơ nắm đấm dúi vào đầu và vai của bà V. Bà thấy ông N có hành động như vậy thì bà đi lên để can thiệp lúc đó có ông D can ngăn trước, còn bà V đi thẳng đến chỗ bà bảo “Đấy, chị xem tôi chẳng làm gì mà ông N lại đánh tôi”, cùng lúc đó ông N cũng đi đến chỗ bà và bảo “Làm như này là sai à”, sau đó ông N bỏ đi, bà V đứng ở đấy đề nghị bà lập biên bản. Theo bà sự việc ngày 22/01/2019 do ông N là người gây ra trước, có lỗi sai hoàn toàn.

Người làm chứng ông Hà Công D trình bày: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 22/01/2019, ông đi xe máy đến Nhà văn hóa Thôn G, xã N, huyện C. Khi ông đến nhà văn hóa Thôn G thì thấy bà Ma Thị S, bà Sầm Thị V đứng cạnh nhau cạnh góc sân nhà văn hóa xem đồ đất sân nhà văn hóa, khi đó bà V đang điệu cháu trên lưng. Ông dừng xe, để xe ở ngoài rồi đi đến chỗ bà S, bà V (bà S lúc đó là Bí thư chi bộ - Trưởng thôn, bà V là công dân của Thôn G). Ông nói chuyện với bà S được khoảng 10 phút thì ông N đi xe máy hướng từ đường liên xã tới và đi qua chỗ ông, bà S, bà V đứng khoảng 05 mét thì ông N xuống xe, dừng xe rồi đi bộ đến chỗ ông, bà S, bà V đứng. Khi đến ông N dùng tay (ông không nhớ dùng tay nào) kéo vai bà V về phía ông N, rồi ông N nhổ 02 lần nước bọt vào mặt bà V. Bị nhổ nước bọt vào mặt bà V phản ứng nói “Tao làm gì cho mày mà mày nhổ nước bọt vào mặt tao”. Đồng thời, lúc đó ông N dùng tay phải dí vào đầu bà V dọa bà V. Lúc đó bà V vẫn đứng, không bị ngã. Thấy ông N có hành động như vậy ông vào can ngăn kéo ông N ra một lúc sau ông N đi xe máy về. Sự việc ngày 22/01/2019 hoàn toàn do ông N gây ra trước, ông N là người sai.

Người làm chứng ông Hoàng Văn H trình bày: Khoảng 15 giờ ngày 22/01/2019 ông đang ở nhà thì nghe điện thoại của bà Ma Thị S trưởng Thôn G, xã N gọi ông vào nhà văn hóa để thống nhất đồ đất sân nhà văn hóa thôn (vì ông là

phó thôn kiêm Công an viên). Khi ông đến sân nhà văn hóa thì ông thấy có 04 người đứng ở trên đường bê tông hướng từ đường ngã ba vào khu nhà ông Nông Văn T thì ông thấy ông D đứng đầu tiên, tiếp đó đến bà Sầm Thị V và tiếp đó là bà S, tiếp đó là ông Hà Đức N. Khoảng cách của mọi người đứng cách nhau khoảng 1,5m. Khi ông vào thấy mọi người đứng đầy và ông cũng dựng xe ở đường bê tông cách chỗ ông D đứng khoảng 02 m và ông có nghe thấy tiếng bà Sầm Thị V nói to tiếng là “Tao làm gì cho mày”, sau đó ông Hà Đức N nói lại là “Mày lão”. Sau đó thấy bà S can ngăn ông N bảo “Thôi bác đi về đi” và ông N có nói lại với mọi người “Tao chẳng có tội gì”. Sau đó ông và bà S xuống khu vực đổ đất nhà văn hóa để thống nhất việc cuộc rãnh mương, còn trên đường vẫn còn 03 người đứng ở chỗ cũ. Sau khi ông và bà S xuống chỗ thống nhất để cuộc mương cách ông D, ông N, bà V đứng khoảng 25m và ông có nghe tiếng ông Hà Công D cán bộ Ủy ban nhân dân xã N nói với ông N “Bác sao làm thế”, rồi bà V xuống chỗ ông và bà S báo cáo ông và bà S là ông N đánh hai phát vào đầu và vào vai, bà V đề nghị bà S giúp bà V làm biên bản không thì lỡ bà V đi một mình ông N đánh bà chết vì bà là phụ nữ. Bà S có đáp lại bà V “Sao bà không đứng ở trên đấy”, bà V bảo “Tao bây giờ chân tay còn đang run sợ”. Bà S quay lên đường đến vị trí ông N đứng và bảo ông N về nhà nhưng ông N chưa về luôn, một lúc sau mới về. Ông và bà V vẫn đứng ở khu đổ đất được khoảng vài phút, sau đó ông Hà Công D và bà Ma Thị S xuống chỗ ông và bà V đứng ở khu vực đổ đất, ông có nói với bà V bây giờ không mang giấy tờ tý nữa bọn cháu lấy giấy tờ ra hãy lập biên bản. Sau đó ông và bà S, ông D đi vào khu vực thôn Đ để đo mương, bà V cũng đi theo sau, khoảng 30 phút sau quay lại nhà bà S lấy giấy tờ và đi đến ngã ba đường bê tông rẽ vào nhà ông Hoàng Văn T cùng thôn thì mọi người đứng lại và làm biên bản với bà V. Sau khi làm biên bản xong bà V đi về nhà, còn ông, ông D và bà S tiếp tục đi đo mương đến chiều thì nghỉ. Theo ông sự việc ngày 22/01/2019, ông N là người có lỗi, ông N sai.

Vụ án nêu trên đã được Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang thụ lý, xác minh, thu thập chứng cứ, hòa giải nhưng không thành và đã đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DS-ST, ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 229, 235, 266, 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 592 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Sầm Thị V, buộc ông Hà Đức N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín

bị xâm phạm cho bà Sầm Thị V số tiền 2.980.000 đồng (*hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*).

Ngoài ra, bản án còn quyết định về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/6/2021 Tòa án nhận đơn kháng cáo của bị đơn ông Hà Đức N, đơn kháng cáo có nội dung: Không chấp nhận bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà Sầm Thị V số tiền 2.980.000 đồng, theo bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DS-ST, ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, với lý do việc lập biên bản sự việc đều không có mặt ông N.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn bà Sầm Thị V, đề nghị giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và nhất trí với bản án sơ thẩm.

Bị đơn ông Hà Đức N giữ nguyên nội dung kháng cáo, ông xác định ông không nhổ nước bọt vào mặt bà V mà nhổ nước bọt vào bên cạnh cách bà V 01 mét và dùng hai ngón tay cái chỉ vào đầu và vai bà V, chưa động chạm đến cơ thể của bà, cả 2 lần lập biên bản đều không có mặt ông ở đó. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của bà Sầm Thị V.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã thực hiện đảm bảo các thủ tục về phiên tòa phúc thẩm, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của bị đơn ông Hà Đức N là hợp lệ, trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong nội dung bản án sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn ông Hà Đức N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DS-ST, ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C.

Về án phí phúc thẩm: Ông Hà Đức N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn ông Hà Đức N trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong nội dung bản án sơ thẩm, do đó

đơn kháng cáo được công nhận là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của ông Hà Đức N không chấp nhận bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà Sầm Thị V số tiền 2.980.000 đồng với lý do việc lập biên bản sự việc đều không có mặt ông N. Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ vào biên bản lập ngày 22/01/2019 của Thôn G, xã N bút lục 02; Biên bản lấy lời khai của bà Sầm Thị V ngày 09/12/2020 bút lục 30; Bản tự khai của bà Ma Thị S bút lục 92; Biên bản ghi lời khai của bà Ma Thị S ngày 29/01/2019 và ngày 03/4/2019 bút lục 87, 91; Biên bản ghi lời khai của ông Hà Công D ngày 29/01/2019 và ngày 03/4/2019 bút lục 96, 101; bản tự khai của ông N ngày 31/01/2019 bút lục 70, 71, 72; Bản cam kết của ông N ngày 31/01/2019 bút lục 73; bản tự khai của ông N ngày 26/3/2019; biên bản ghi lời khai đối với ông N của Công an huyện C ngày 26/3/2019, và ngày 05/4/2019 bút lục 77, 79; Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 16/4/2019 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Công an xã N đối với ông Hà Đức N, Cũng như các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, tại khu vực nhà văn hóa Thôn G, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, giữa bà Sầm Thị V và ông Hà Đức N có xảy ra xô xát. Ông Hà Đức N đã có hành vi nhổ nước bọt vào mặt bà V, dùng tay dọa dí vào đầu, vào vai bà V. Khi sự việc xảy ra có bà Ma Thị S, Bí thư, Trưởng Thôn G, ông Hà Công D cán bộ giao thông công chính UBND xã N có mặt tại đó chứng kiến và lập biên bản sự việc, tại các lời khai của ông Hà Đức N, ông cũng có thừa nhận đã nhổ nước bọt nhưng không trúng người bà V và dùng hai ngón tay trái chỉ vào vùng đầu, vai bà V thừa nhận với hành động trên là sai nhưng không nhất trí bồi thường, hành vi của ông Hà Đức N nhổ nước bọt vào mặt bà V, dùng tay dọa dí vào đầu, vào vai bà V là xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín đối với bà Sầm Thị V. Sự việc trên, lỗi hoàn toàn thuộc về ông Hà Đức N, hành vi của ông N không phù hợp với đạo đức, trái với thuần phong, tập quán và chuẩn mực xã hội. Những lời khai của nguyên đơn bà Sầm Thị V và lời khai của những người làm chứng bà Ma Thị S, ông Hà Công D, ông Hoàng Văn H là chính xác, khách quan do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử buộc ông Hà Đức N phải có trách nhiệm trong việc bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà Sầm Thị V với số tiền 2.980.000 đồng là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn ông Hà Đức N không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, do đó không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo của ông N.

[3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do Ông Hà Đức N là người cao tuổi, nên miễn toàn bộ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn ông Hà Đức N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DS-ST, ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C như sau:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Sầm Thị V;

Xử buộc ông Hà Đức N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho bà Sầm Thị V số tiền 2.980.000 đồng (*Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*).

“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự”.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn ông Hà Đức N là người cao tuổi, nên miễn toàn bộ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án, ngày 23/8/2021.

“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nam

